GREENFIELD SCHOOL

Cambridge Assessment International Education
Cambridge International School

## Bài 1: Con hãy kéo và thả vào ô tương ứng?

### HÀM THỐNG KÊ

### HÀM CHUỖI KÝ TỰ

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| LEFT | COUNT | MID | SUMIF | MAX | A2 | MIN |
| SUM | COUNTIF | RIGHT | $C$4 | D$1 | VALUE | IF |

### HÀM ĐIỀU KIỆN

### ĐỊA CHỈ Ô

LIVEWORKSHEETS

## Bài 2: Con hãy nối đáp án đúng?

| | |
|---|---|
| Hàm SUM | Hàm tính trung bình cộng |
| Hàm AVERAGE | Hàm lấy ký tự bên trái |
| Hàm LEFT | Hàm tính tổng các số |
| HÀM MAX | Hàm chuyển chuỗi thành số |
| Hàm VALUE | Hàm tìm số lớn nhất |

| | |
|---|---|
| Hàm IF | Hàm lấy ký tự vị trí bất kỳ |
| Hàm SUMIF | Hàm đếm có điều kiện |
| Hàm COUNTIF | Hàm tính tổng có điều kiện |
| Hàm MID | Hàm điều kiện Nếu…thì |

LIVEWORKSHEETS

## *Bài 3: Con hãy chọn đáp án đúng?*

**Cú pháp hàm IF:**

**IF(…….. , …….. , ……..)**

**Nếu Điều kiện là Đúng thì kết quả hàm là:**

**Nếu Điều kiện là Sai thì kết quả hàm là:**

**Cú pháp hàm IF nhiều điều kiện:**

**IF(…….. , …….. ,IF(…….. , …….. , ……..))**

**Nếu Điều kiện 1 là Đúng thì kết quả hàm là:**

**Nếu Điều kiện 1 là Sai thì:**

**Nếu Điều kiện 2 là Đúng thì kết quả hàm là:**

**Nếu Điều kiện 2 là Sai thì kết quả hàm là:**

**Cú pháp hàm COUNTIF:**

**COUNTIF(…….. , ……..)**

**Cú pháp hàm SUMIF:**

**SUMIF(…….. , …….. , ……..)**

LIVEWORKSHEETS

## *Bài 4: Con hãy nhập đáp án đúng*

IF(5<4, 3, 1) Kết quả:

IF(1=1+2, 6, IF(9=0,3,1)) Kết quả:

Count(3,1,4) + Max(3,1,9,0) Kết quả:

Left("How are you?", 2) Kết quả:

Right("How are you?", 2) Kết quả:

Mid("How are you?", 1,3) Kết quả:

Mid("How are you?", 4,2) Kết quả:

Value("0034") Kết quả:

IF(6>2,5,9) Kết quả:

IF(18>9, 17, IF(61<3, 38, 35)) Kết quả:

SUM(1, 3, MIN(8, 9)) Kết quả:

Average(7,9, Min(8,12)) Kết quả:

LIVEWORKSHEETS

# Bài 5: Con hãy chọn đáp án đúng

| | A | B | C | D | E | F | G | H | I |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | BẢNG 1 - DANH SÁCH NHÂN VIÊN | | | | | | BẢNG 2 - THỐNG KÊ THEO CHỨC VỤ | | |
| 2 | Họ và tên | Chức vụ | Phụ cấp | Ngày công | Thưởng | | Chức vụ | Tổng số người | Tổng ngày công |
| 3 | Nguyễn Thành Đạt | Nhân viên | ? | 12 | ? | | Kế toán | ? | ? |
| 4 | Nguyễn Mạnh Hồng | Kế toán | | 22 | | | Nhân viên | ? | ? |
| 5 | Nguyễn Minh Huy | Trợ lý | | 26 | | | | | |
| 6 | Nguyễn Tùng Lâm | Nhân viên | | 28 | | | | | |
| 7 | Vũ Thu Linh | Kế toán | | 25 | | | | | |
| 8 | Hồ Hải Nam | Trợ lý | | 29 | | | | | |
| 9 | Nguyễn Duy Nam | Nhân viên | | 19 | | | | | |

1 2 3 4

***Phụ cấp:*** *Nhân viên phụ cấp 500000, Trợ lý 700000, Kế toán 900000*

***Thưởng:*** *Ngày công>=26 thưởng 200000, còn lại không thưởng*

## Công thức tại ô 1:

_____ (_____,500000, ____ (_____, 700000, 900000 ___

## Công thức tại ô 2:

_____ (_____ ,200000, _____)

## Công thức tại ô 3:

_____ (_____ ,_____ )

## Công thức tại ô 4:

_____ (_____ ,_____ , _____)

LIVEWORKSHEETS